

## THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ GIỜ HỌC HỌC PHẦN “TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH” CỦA SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT - HUNG

Nguyễn Hoàng Hiếu<sup>1+</sup>,  
Đinh Thị Loan<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung;

<sup>2</sup>Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang

+Tác giả liên hệ • Email: [nguyenhoanghieuvh@gmail.com](mailto:nguyenhoanghieuvh@gmail.com)

### Article History

Received: 08/10/2020

Accepted: 31/12/2020

Published: 05/02/2021

### Keywords

Ho Chi Minh Ideology,  
lecturers, students, solution.

### ABSTRACT

Ho Chi Minh Ideology module helps students consciously protect and disseminate Ho Chi Minh's thought, fight against wrong and distorted views, and contribute to the training of students to become qualified people with an ideal and a pure lifestyle. Managing Ho Chi Minh Ideology lessons at Viet - Hung Industrial University is one of the especially important requirements to ensure the quality of education and training of the school. The article explores the current situation of Ho Chi Minh Ideology class management at Viet - Hung Industrial University on a number of basic aspects, pointing out the causes and on that basis proposes some measures to effective management of Ho Chi Minh Ideology lessons.

### 1. Mở đầu

Quản lý giờ học là một trong những nhân tố quan trọng quyết định chất lượng hoạt động học tập của người học cũng như chất lượng giảng dạy tiết học, buổi học; là cơ sở để giảng viên (GV) triển khai phương pháp giảng dạy hiệu quả, qua đó ảnh hưởng chung đến chất lượng học phần, môn học. Quản lý giờ học tốt, hiệu quả sẽ là điều kiện, tiền đề để có một buổi dạy - học chất lượng. Với ý nghĩa như vậy, quản lý giờ học hiệu quả luôn là nhiệm vụ hàng đầu đối với GV nói chung và GV giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh tại Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung nói riêng.

Quản lý giờ học của sinh viên (SV) là quá trình tác động có mục đích của các chủ thể quản lý lên đối tượng quản lý bằng các hoạt động cụ thể như: thay đổi nhận thức về việc học, dạy cách học, xây dựng tập thể lớp học, tổ chức và quản lý hoạt động học, tạo điều kiện cho việc học, phối hợp quản lý hoạt động học,... nhằm đào tạo SV thành những con người phát triển toàn diện. Theo Phạm Việt Vương (1996, tr 206): “Quản lý hoạt động học tập là quản lý học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập, là hệ thống những tác động có mục đích có kế hoạch giúp học sinh học tập tốt nhất, rèn luyện tu dưỡng tốt nhất. Quản lý hoạt động học tập của học sinh bao hàm cả quản lý thời gian và chất lượng học tập, quản lý tinh thần, thái độ và phương pháp học tập”.

Trong phạm vi bài báo này, chúng tôi tìm hiểu thực trạng, nguyên nhân và đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý giờ học học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh của SV Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung.

### 2. Kết quả nghiên cứu

#### 2.1. Thực trạng quản lý giờ học học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh tại Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung

Tại Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung, Tư tưởng Hồ Chí Minh là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ đại học, có số lượng 02 tín chỉ (30 tiết) lý thuyết, được bố trí thực hiện ở học kì 2 của khóa đào tạo đối với các chuyên ngành thuộc khối ngành Kinh tế - Xã hội, ở học kì 3 của khóa đào tạo đối với các chuyên ngành thuộc khối ngành Công nghệ và Công nghệ kỹ thuật.

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh giới thiệu các vấn đề cơ bản về: đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh; cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; tư tưởng Hồ Chí Minh về Chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam; tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và xây dựng nhà nước của dân, do dân và vì dân; tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới.

Nghiên cứu, học tập học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh giúp SV có ý thức bảo vệ, phổ biến Tư tưởng Hồ Chí Minh, đấu tranh chống những quan điểm sai trái, xuyên tạc quan điểm của Người; có thái độ sống tích cực, tin yêu

vào Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ của dân tộc; góp phần đào tạo SV trở thành những con người có phẩm chất đạo đức mới, có lí tưởng và phong cách sống trong sáng, đáp ứng được yêu cầu của một xã hội đang trong quá trình CNH, HĐH và hội nhập kinh tế quốc tế.

### *2.1.1. Thực trạng chuẩn bị tài liệu học tập*

Theo quy định, tất cả các học phần đều yêu cầu người học phải có đủ tài liệu bắt buộc, khuyến khích có tài liệu tham khảo khi tham gia học tập. Đối với giờ học học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, đa phần SV đều thực hiện nghiêm túc. Tuy nhiên, còn tình trạng một bộ phận SV thực hiện chưa nghiêm túc như không có giáo trình chính thức phục vụ học tập học phần vẫn xảy ra ở một số lớp, trung bình số SV có giáo trình mang đến lớp chiếm 90-94%, có những lớp đạt 97%. Hiện tượng SV lên lớp không có đầy đủ phương tiện phục vụ học tập còn xảy ra mặc dù không nhiều và không phổ biến như không có vở ghi, hoặc có vở ghi nhưng ghi chung nhiều môn trong 1 quyển; GV cung cấp đề cương hướng dẫn SV tự học nhưng SV không photocopy để dùng; SV không mang đề cương ôn tập phục vụ thi mặc dù lớp đã photocopy cho từng SV. Khi được hỏi nguyên nhân thì SV đưa ra rất nhiều lí do như thư viện hết giáo trình nên không mượn được, chưa mượn hoặc chưa mua được, quên, mang nhầm môn học khác,...

### *2.1.2. Thực trạng sinh viên nghỉ học, đi học muộn, ra chơi quá giờ*

Theo quy định của quy chế đào tạo hiện hành của Nhà trường, SV phải có mặt tại giảng đường đúng giờ học, ra vào lớp đúng quy định. Đối với giờ học học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, nhìn chung đa số SV đều thực hiện nghiêm túc theo quy định. Tuy nhiên, bên cạnh đó tình trạng một bộ phận SV đi học muộn còn xảy ra ở một số lớp, buổi học, đặc biệt ở những tiết đầu của buổi học (tiết 1 buổi sáng, tiết 6 buổi chiều), trong đó mức độ muộn 5 phút có lớp chiếm tới 8%, mức độ muộn quá 5 phút chiếm 5%, khi GV hỏi thì SV đưa ra lí do giải thích như kẹt xe, ngủ muộn, ... Việc SV sau khi nghỉ giữa giờ đi ra ngoài và vào muộn vẫn tồn tại ở một số lớp, khi GV hỏi thì SV đưa ra nhiều lí do như em có việc, gặp GV chủ nhiệm, nộp tiền, lên thư viện, ... Tình trạng SV nghỉ học không lí do vẫn diễn ra ở một số lớp, bình quân mỗi buổi lên lớp chỉ đạt 95% SV có mặt, vắng 5%. Đa số SV nghỉ học đều không xin phép dưới các hình thức khác nhau mặc dù buổi đầu lên lớp GV đã nhắc nhở khi nghỉ phải báo cáo bằng cách gọi điện, nhắn tin cho GV hoặc báo cáo lớp trưởng. GV đã nhắc nhở SV tại các lớp chỉ được nghỉ trong phạm vi quy chế là không quá 20% nhưng hiện tượng SV nghỉ quá 20% vẫn còn xảy ra mặc dù số lượng không nhiều.

### *2.1.3. Thực trạng sinh viên tham gia hoạt động học tập*

Thực tế giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh thời gian qua cho thấy, tình trạng SV chưa nghiêm túc tham gia hoạt động học tập xảy ra ở một số nơi như: có giáo trình nhưng không mở, không đọc, không theo dõi nội dung, không nêu câu hỏi, không phát biểu, không phản biện. Hiện tượng này diễn ra ở nhiều lớp, một bộ phận SV thờ ơ với hoạt động học tập; thậm chí khi GV hướng dẫn ôn tập một số SV cũng không tham gia (chiếm từ 8-10%). Số SV ghi chép bài, có ý thức, có trách nhiệm theo dõi nội dung, tham gia hoạt động học tập trên lớp tích cực chưa nhiều.

Hiện tượng SV ngủ gật trong lớp vẫn còn, chiếm 3% mỗi lớp/buổi học; tập trung vào một số SV không có giáo trình, không có vở ghi, không tham gia hoạt động trên lớp mặc dù đã được GV nhắc nhở nhưng vẫn thường xuyên vi phạm. Khi GV hỏi thì SV đưa ra nhiều lí do như mệt, ốm, một số không đưa ra được lí do, ... Tình trạng SV nói chuyện, làm việc riêng trong lớp học vẫn xảy ra ở một số lớp; trong giờ học hiện tượng SV nói to, nói tự nhiên vẫn diễn ra mặc dù đã được GV nhắc nhở.

Tình trạng SV sử dụng điện thoại trong giờ học tại lớp vẫn diễn ra và đang có xu hướng gia tăng. Trên thực tế, nếu SV sử dụng điện thoại phục vụ cho việc nghiên cứu, học tập môn học thì không sai, nhưng đa phần SV sử dụng điện thoại trong lớp học vì những mục đích cá nhân, không liên quan đến nghiên cứu, học tập môn học thì cần phải ngăn chặn. Qua theo dõi cho thấy, số SV sử dụng điện thoại trong lớp không vì mục đích phục vụ hoạt động nghiên cứu, học tập học phần xảy ra ở tất cả các lớp trong mỗi buổi học, cá biệt có một số SV sử dụng điện thoại nhiều lần mặc dù đã được nhắc nhở, chiếm khoảng 25%.

## **2.2. Nguyên nhân của thực trạng**

### *2.2.1. Về phía giảng viên*

Thực trạng trên bắt nguồn từ nguyên nhân chính từ phía GV. Trong đó, quan trọng nhất là GV chưa làm cho SV nhận thức được vì sao phải học học phần, chưa hiện thực hóa được chủ trương của nhà trường là “SV chỉ học những thứ cần để làm”, dẫn tới các buổi học rất căng thẳng. Có nhiều nguyên nhân, trong đó có việc GV chưa có biện pháp quản lí SV hiệu quả, việc chưa thực hiện nghiêm túc các quy định theo Quyết định số 31/QĐ-ĐHVH ban hành ngày 23/01/2018 về việc Quy định hoạt động giảng dạy của GV và học tập của SV Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung. GV chưa kết hợp chặt chẽ với khoa chủ quản SV, cố vấn học tập trong việc kiểm soát quá trình học tập để kịp thời nhắc nhở, cảnh báo SV vi phạm. GV chưa đầu tư tương xứng với bài giảng, chưa có phương pháp giảng dạy

học phần phù hợp với học lực của người học, đủ khiến SV hào hứng tham gia hoạt động trên lớp, các bài giảng còn mang nặng tính thuyết trình. GV chưa có nhiều hoạt động đổi mới phương pháp để SV chủ động, tích cực học tập môn học theo hướng tự giác, tự nguyện, nghiên cứu hoàn thành nhiệm vụ học tập học phần của mình. GV còn bị áp lực về kết quả học phần; các lớp, học phần được giao khiến GV có phần chưa nghiêm khắc trong việc xử lý SV vi phạm như cập nhật danh sách SV vắng buổi học, SV có bài kiểm tra kết quả thấp. GV chưa có biện pháp hiệu quả để tất cả SV phải có đủ tài liệu học tập; việc cung cấp ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm đến SV ngay từ đầu cũng góp phần tạo ra ở SV thái độ chủ quan, coi nhẹ. Nói cách khác, chưa tạo ra áp lực đủ mạnh để SV phải tích cực trong hoạt động học tập học phần. Việc đánh giá kết quả học tập (chuyên cần, định kì) của GV đối với các lớp đã dạy trong kì 1, khóa trước cũng gây ra tình trạng các lớp kì sau, khóa sau không có áp lực để có điểm cao.

### 2.2.2. Về phía sinh viên

Nguyên nhân căn bản là SV chưa nhận thức được giá trị của học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh mang lại cho họ. Một bộ phận SV có học lực thấp, khi học không hấp thụ được nên không hứng thú, từ đó chán nản. Điều này dẫn tới nhiều SV không tích cực tham gia các hoạt động học tập khi GV triển khai. Một bộ phận SV có ý thức chưa cao trong thực hiện các quy định về các hành vi SV không được làm trên lớp, trong khi GV và các bộ phận liên quan không xử lý kịp thời, nghiêm túc dẫn tới SV tái diễn. Nhiều SV có thái độ ỷ lại, thái độ học tập không nghiêm túc, chưa chủ động trong học tập như không chuẩn bị giáo trình, tài liệu học tập của bản thân, không bút, không vở, không đề cương tự học, không đề cương ôn tập,... Ti lệ SV sử dụng điện thoại trong lớp học rất cao nhưng không phục vụ mục đích học tập mà chủ yếu sử dụng vì mục đích khác, trong khi GV chưa có biện pháp xử lý nghiêm khắc với SV vi phạm. Nhiều SV có tư tưởng ham chơi, chỉ học khi đến kì thi kết thúc học phần. Nhiều SV không đặt nặng về kết quả học tập nên coi nhẹ, từ đó không cố gắng trong học tập, thờ ơ với các hoạt động học tập, thậm chí sẵn sàng bỏ không làm bài kiểm tra theo kế hoạch, khi GV cho làm bù cũng không làm. Một bộ phận SV còn tư tưởng quay cóp, dựa dẫm với hi vọng được người khác giúp đỡ trong thi cử.

## 2.3. Một số biện pháp nâng cao hiệu quả quản lí giờ học học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh tại Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng

### 2.3.1. Về phía sinh viên

Quá trình học tập chỉ có hiệu quả khi SV tự giác học tập, tự ý thức tuân thủ các quy định hiện hành của lớp, của trường. Quy chế, quy định của Nhà trường ban hành phải được SV thực hiện nghiêm túc. Hiệu quả nhất vẫn là SV tự nhận thức được mình phải có trách nhiệm tôn trọng và thực hiện, qua đó hình thành thói quen học tập tuân thủ quy chế, quy định trong mỗi cá nhân. SV phải hình thành ý thức tuân thủ các quy định trong hành vi hàng ngày của mình khi đến lớp; hình thành ý thức và hành vi tích cực trong việc tham gia các hoạt động học tập tại lớp. Thực hiện nghiêm túc các quy định theo Quyết định số 31/QĐ-ĐHVH về việc Quy định hoạt động giảng dạy của GV và học tập của SV Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng về những việc SV không được làm trên lớp cũng như tuân thủ quy tắc ứng xử trong Trường.

Hoạt động học tập của SV là hoạt động mang tính tự giác, chủ động, tích cực, tự tổ chức, tự điều khiển quá trình nhận thức - học tập của mình nhằm thu nhận, xử lí và biến đổi thông tin bên ngoài thành tri thức của bản thân, qua đó người học thể hiện mình, biến đổi mình, tự làm phong phú tri thức của mình. Quản lí giờ học của SV chỉ có hiệu quả thực sự khi bắt nguồn từ ý thức tự giác học tập của SV. Muốn vậy, SV cần tìm tòi và áp dụng các phương pháp học tập mới hướng tới phát huy tính tự học, tính sáng tạo cao như các phương pháp hoạt động nhóm, phương pháp đóng vai,... Nếu làm tốt việc này, SV sẽ cảm nhận được sự thoải mái khi học tập, nghiên cứu môn học, đồng thời giúp SV hình thành các kĩ năng cần thiết, giúp kết nối bạn bè trong và ngoài lớp, qua đây kết quả học tập sẽ tốt hơn.

Muốn vậy, đòi hỏi SV phải nắm được nội dung quy chế, quy định, có thái độ lên án những hành vi coi thường, vi phạm các quy định, quy chế của SV khác. Việc này có ý nghĩa rất quan trọng góp phần quản lí giờ học của SV hiệu quả hơn. Mỗi SV phải nhận thức được rằng tuân thủ quy định, quy chế là nhiệm vụ bắt buộc của bản thân, đồng thời góp phần hình thành thái độ sống tuân thủ theo pháp luật. Phát huy vai trò của cán bộ lớp trong việc nhắc nhở, quản lí lớp học. Cán bộ lớp báo cáo kịp thời tình hình SV vi phạm quy định của lớp mình với cố vấn học tập của lớp.

### 2.3.2. Về phía giảng viên

Với vai trò chủ đạo, GV phải có sự đầu tư tương xứng với bài giảng của mình, qua đó có những tiết giảng phù hợp với học lực của SV, có ích với SV, qua đó SV sẽ tích cực đến lớp và hào hứng với buổi học, hiện thực hóa chủ trương “SV chỉ học những thứ cần để làm”.

Thực hiện nghiêm túc các quy định theo Quyết định số 31/QĐ-ĐHVH về việc Quy định hoạt động giảng dạy của GV và học tập của SV Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng, Quyết định số 229/QĐ-ĐHVH về việc Ban

hành quy tắc ứng xử trong Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng... GV nhắc nhở để SV không tái phạm, trường hợp SV tiếp tục vi phạm GV ghi vào sổ theo dõi để kết hợp với khoa chủ quản SV xử lý.

Kết hợp chặt chẽ với khoa chủ quản SV, cố vấn học tập trong việc kiểm soát quá trình học tập của SV, kịp thời nhắc nhở, cảnh báo SV vi phạm. Đối với SV đã nhắc nhở nhưng vẫn tiếp tục vi phạm, GV sẽ kết hợp với khoa chủ quản SV xử lý như việc SV nghỉ học nhiều có thể chuyển danh sách SV đến khoa để khoa gọi điện báo về gia đình SV; đối với SV sử dụng điện thoại trong lớp vào việc riêng, GV có thể thu điện thoại của SV và trả lại vào cuối giờ, nếu vi phạm nhiều lần có thể để thư kí khoa chủ quản SV thu điện thoại và có hình thức xử lý thích đáng.

Đổi mới phương pháp giảng dạy học phần theo hướng giao nhiệm vụ cho SV theo buổi học (giao theo nhóm hoặc cá nhân), đánh giá quá trình, mức độ hoàn thành của SV đầy đủ; đa dạng hóa các hoạt động triển khai nội dung theo hướng không nặng về truyền dạy đủ kiến thức học phần theo chương trình mà lựa chọn kiến thức để dạy, tổ chức thảo luận, seminar thường xuyên. Giao nhiệm vụ bắt buộc SV phải làm như đọc giáo trình tại lớp kết hợp với vui chơi thư giãn để giảm bớt căng thẳng, áp lực đối với SV khi học học phần. Biện pháp này đặt ra một yêu cầu bộ phận kiểm tra, giám sát cần có cách nhìn “thoáng” hơn đối với hoạt động giảng dạy và học tập trên lớp.

Tiếp tục điều chỉnh đề cương chi tiết các học phần theo hướng giảm thời gian giảng lý thuyết, tăng hoạt động thảo luận, ngoại khóa, bắt buộc GV phải thực hiện nghiêm theo đề cương đã có. Hiện thực hóa chủ trương của nhà trường “SV chỉ học những thứ cần để làm”.

Điều chỉnh ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm theo hướng giảm câu hỏi tái hiện kiến thức, tăng câu hỏi liên hệ, vận dụng, nhất là trong quy định về số lượng câu hỏi trên một tín chỉ phải giảm xuống (hiện quy định 125 câu/1 tín chỉ là quá nhiều), nếu cải cách theo hướng này sẽ tạo điều kiện tốt về thay đổi phương pháp giảng dạy.

Xử lý nghiêm khắc các trường hợp SV vi phạm theo quy định hiện hành. Nhắc nhở thường xuyên và cảnh báo kịp thời tình hình SV vi phạm để SV biết, kết hợp với cố vấn học tập trong việc cảnh báo SV.

### 3. Kết luận

Quản lý giờ học là một trong những nội dung cơ bản của quản lý hoạt động học tập của SV tại Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng; là nhiệm vụ thường xuyên, tất yếu và được quan tâm đặc biệt. Tư tưởng Hồ Chí Minh là học phần thực hiện trong các kì đầu của khóa đào tạo lại càng quan trọng vì nếu quản lý giờ học tốt sẽ hướng tới nâng cao chất lượng đào tạo môn học, đồng thời hình thành thói quen, ý thức tuân thủ quy định cho SV khi tham gia học tập các học phần tiếp theo. Để quản lý giờ học Tư tưởng Hồ Chí Minh có hiệu quả đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp, trong đó có vai trò của hai nhân tố quan trọng là GV và SV.

### Tài liệu tham khảo

- Đình Ái Linh (2006). *Những hạn chế trong việc quản lý hoạt động học tập của sinh viên Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*. Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, tập 9, số 10, tr 49-56.
- Đình Thị Chinh (2018). *Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hai giờ tự học môn “Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam” của sinh viên Trường Đại học Cần Thơ*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 12, tr 276-279.
- Lê Thanh Hải (2017). *Thực trạng quản lý hoạt động học tập của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 6, tr 85-89.
- Ngô Quang Thắng (2017). *Biện pháp quản lý hoạt động học tập của sinh viên trường sư phạm quan tâm thiết giáp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục*. Tạp chí Giáo dục, số 400, tr 30-33; 49.
- Nguyễn Thị Hồng Hạnh (2018). *Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động học tập của sinh viên ngành Công nghệ kỹ thuật tại Trường Đại học công nghiệp Việt - Hưng*. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số tháng 5, tr 298-301.
- Phạm Việt Vượng (1996). *Giáo dục học đại cương*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Trần Thị Hương - Nguyễn Đức Danh (2014). *Tổ chức hoạt động dạy học đại học*. NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng (2017). *Đề cương chi tiết học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh*.
- Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng (2018). *Quyết định số 31/QĐ-ĐHVH ngày 23/01/2018 về việc Quy định hoạt động giảng dạy của giảng viên và học tập của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng*.
- Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng (2019). *Quyết định số 229/QĐ-ĐHVH ngày 07/7/2019 về việc Ban hành quy tắc ứng xử trong Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng*.